

Trường đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

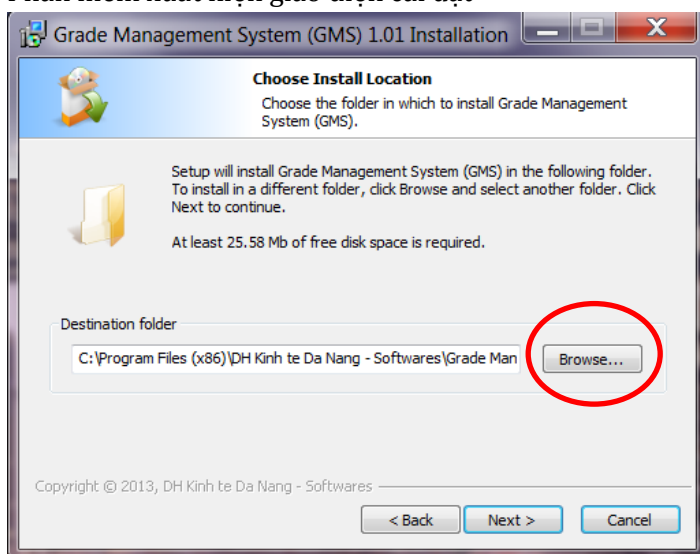
Grade Management System User Guide

1. Cấu hình yêu cầu:

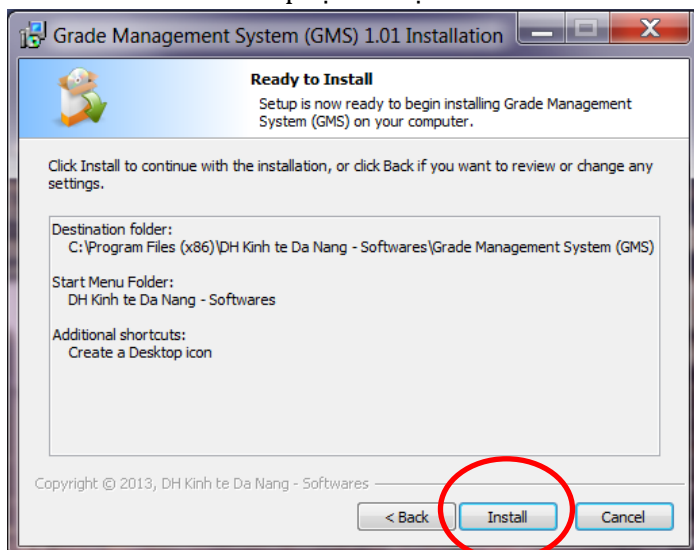
- a. CPU: Dual Core 1GHz
- b. RAM: 1GB
- c. Storage: 20Gb

2. Cài đặt:

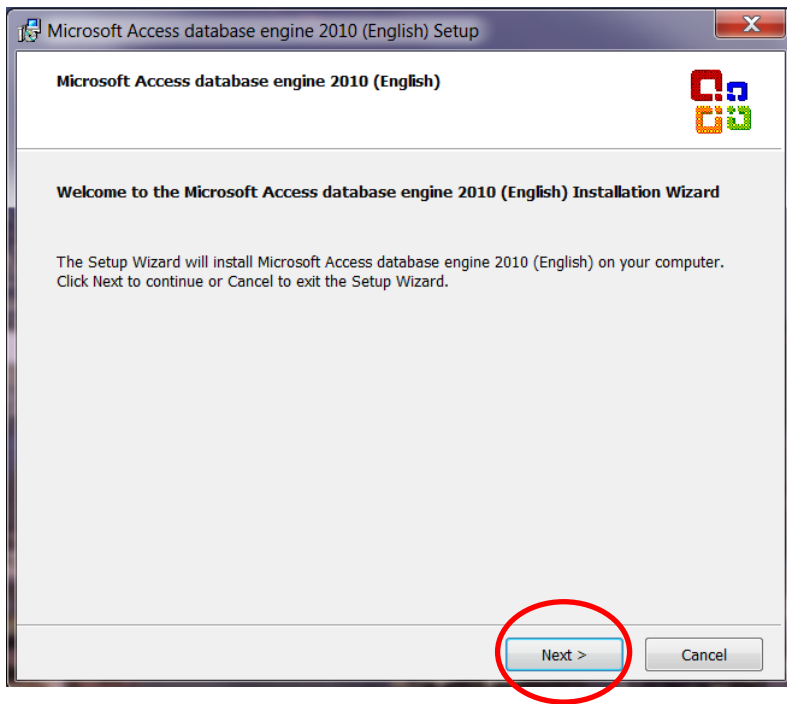
- Tải tệp tin cài đặt từ trang web <http://daotao.due.edu.vn>
- Giải nén và nhấp đôi chuột tại tệp tin “GradeManagementSystem Ver1.01 - Setup.exe”
- Phần mềm xuất hiện giao diện cài đặt



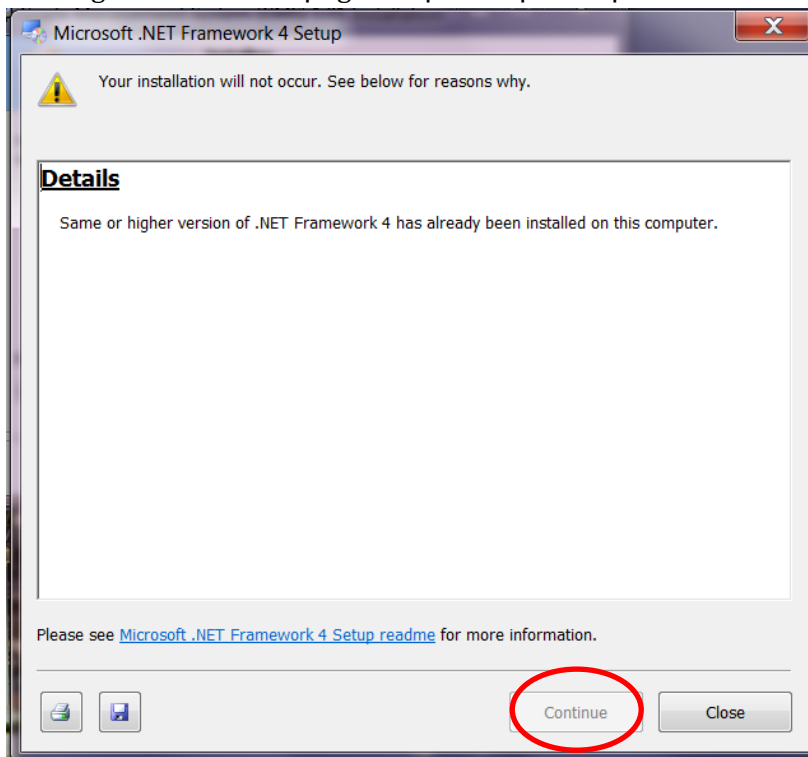
- Nếu thầy cô muốn thay đổi đường dẫn cài đặt khác thì kích nút Browser để chọn (thầy cô không nên thay đổi đường dẫn mặc định)
- Kích nút <Next> để tiếp tục cài đặt



- Kích nút <Install> để thực hiện cài đặt
- Xuất hiện giao diện cài đặt các phần mềm hỗ trợ “Microsoft Access 2010”



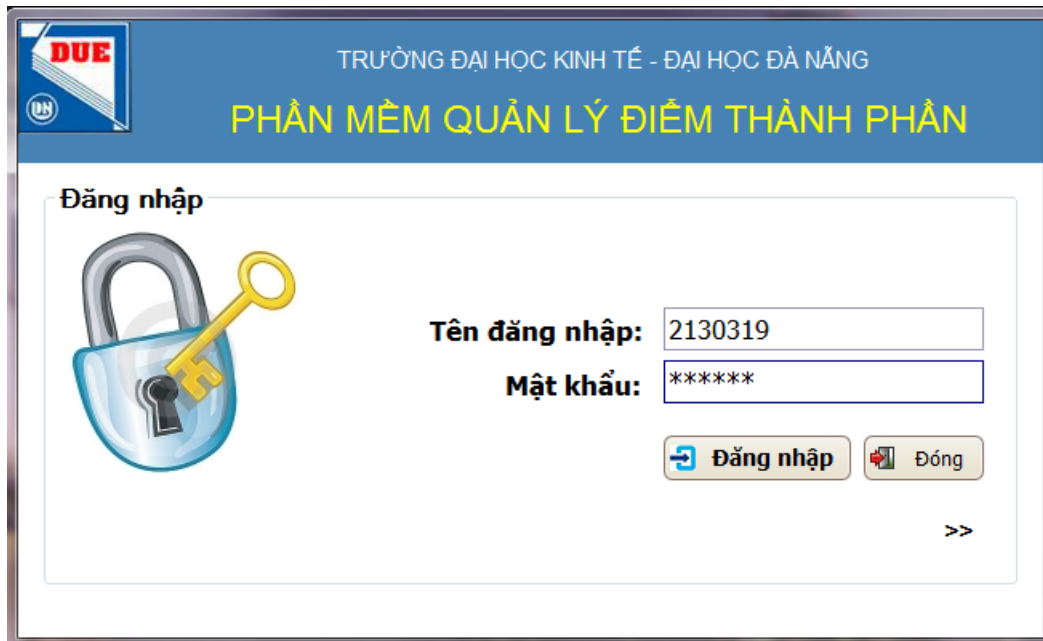
- Kích nút <Next> để tiếp tục cài đặt, nếu máy tính đã tồn tại thì bỏ qua
- Chương trình sẽ xuất hiện giao diện cài đặt hỗ trợ thứ 2 “Framework 4.0”



- Cài đặt Framework 4.0: Nếu thầy cô nào chưa có Framework này thì nút “Continue” sẽ hiển thị cho thầy cô cài đặt, nếu có rồi thì click “Close”

3. Đăng nhập hệ thống:

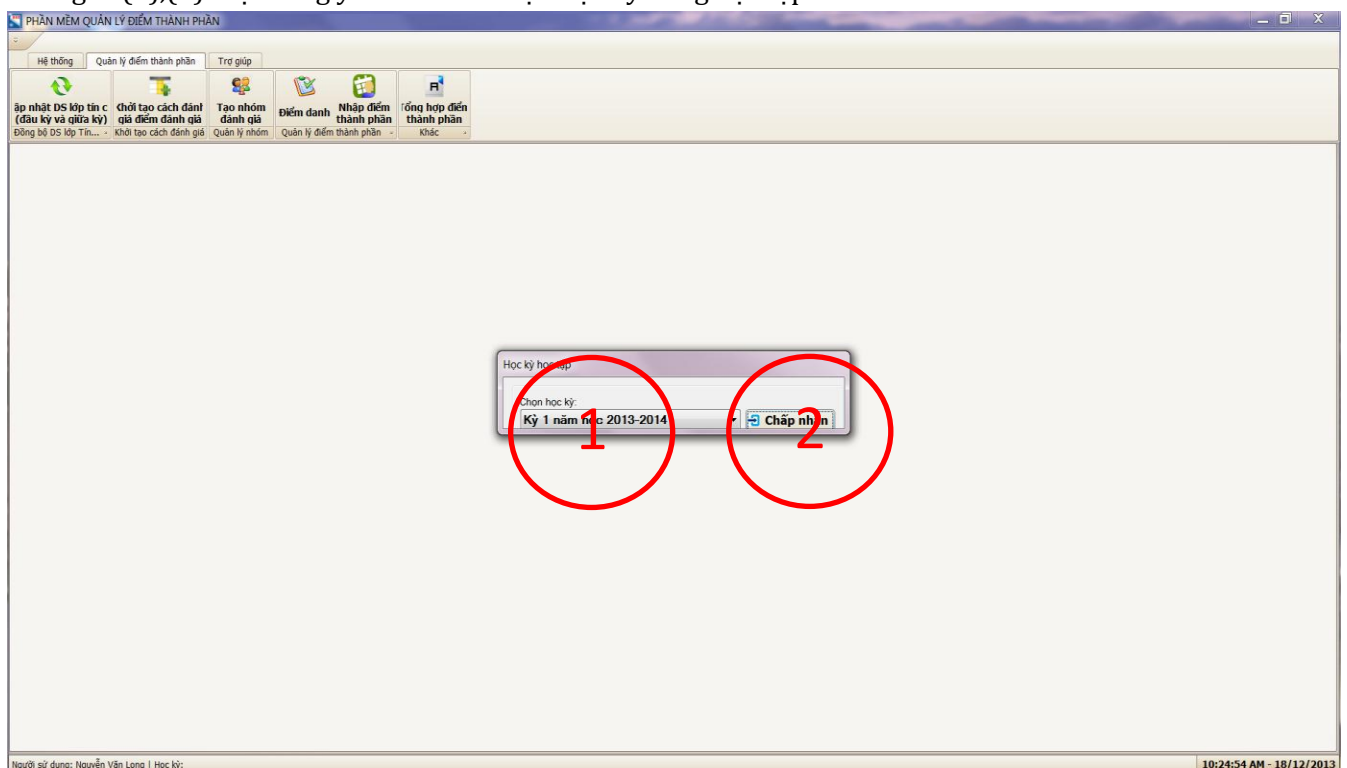
- Quý thầy cô đăng nhập bằng tài khoản của trang web đào tạo



Chú ý: Nếu thầy cô đăng nhập lần đầu tiên, chương trình sẽ xuất hiện nút <Tạo tài khoản>, thầy cô phải kích chọn để thực hiện tạo tài khoản trên hệ thống

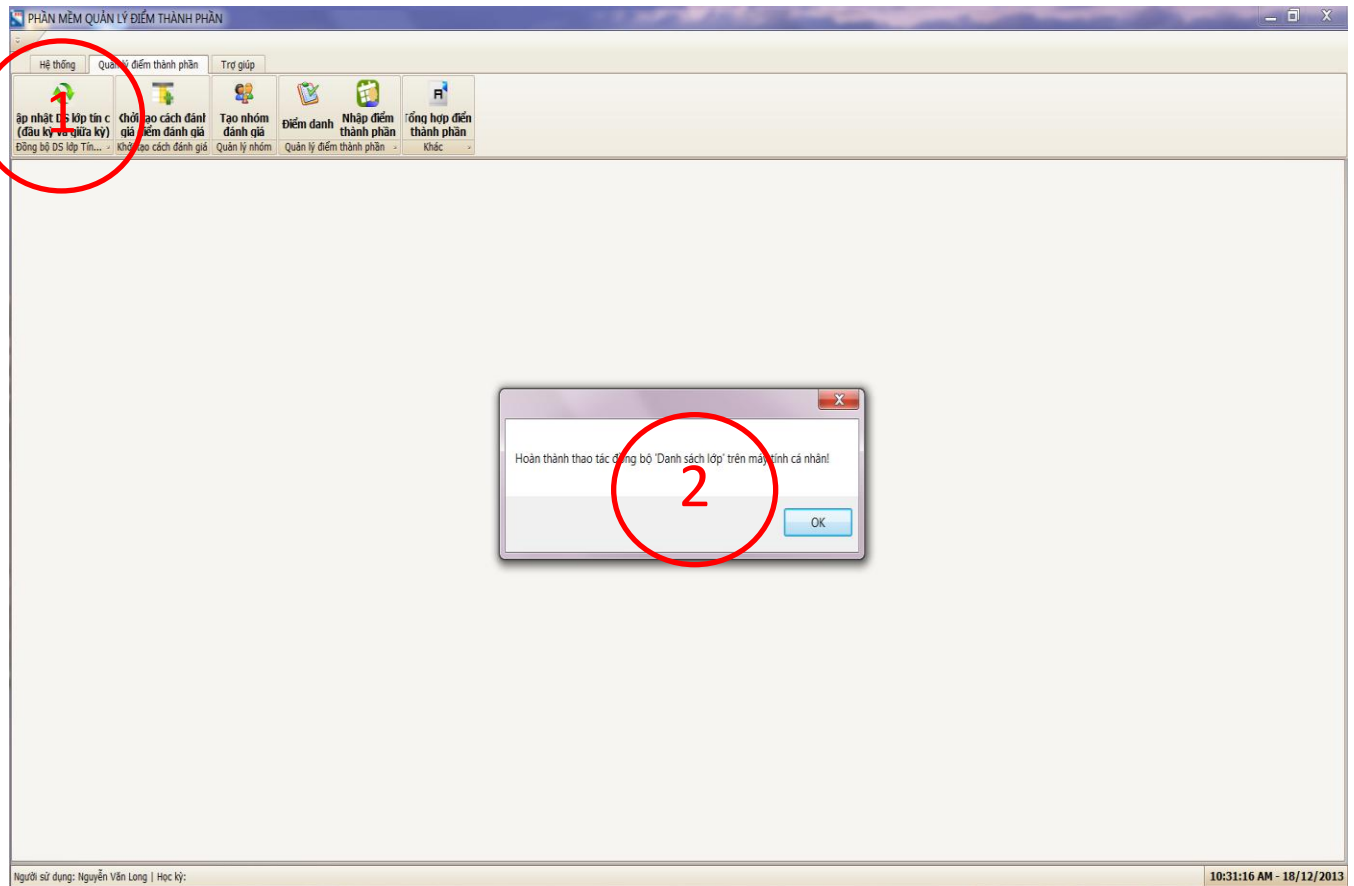
4. Chọn học kỳ:

- Sau khi đăng nhập, Thầy (Cô) xin vui lòng chọn học kỳ hiện tại để khởi tạo các điểm thành phần và cột đánh giá. (1),(2). Hệ thống yêu cầu nên chọn học kỳ đang học tập



5. Đồng bộ danh sách lớp thuộc học kỳ đã chọn:

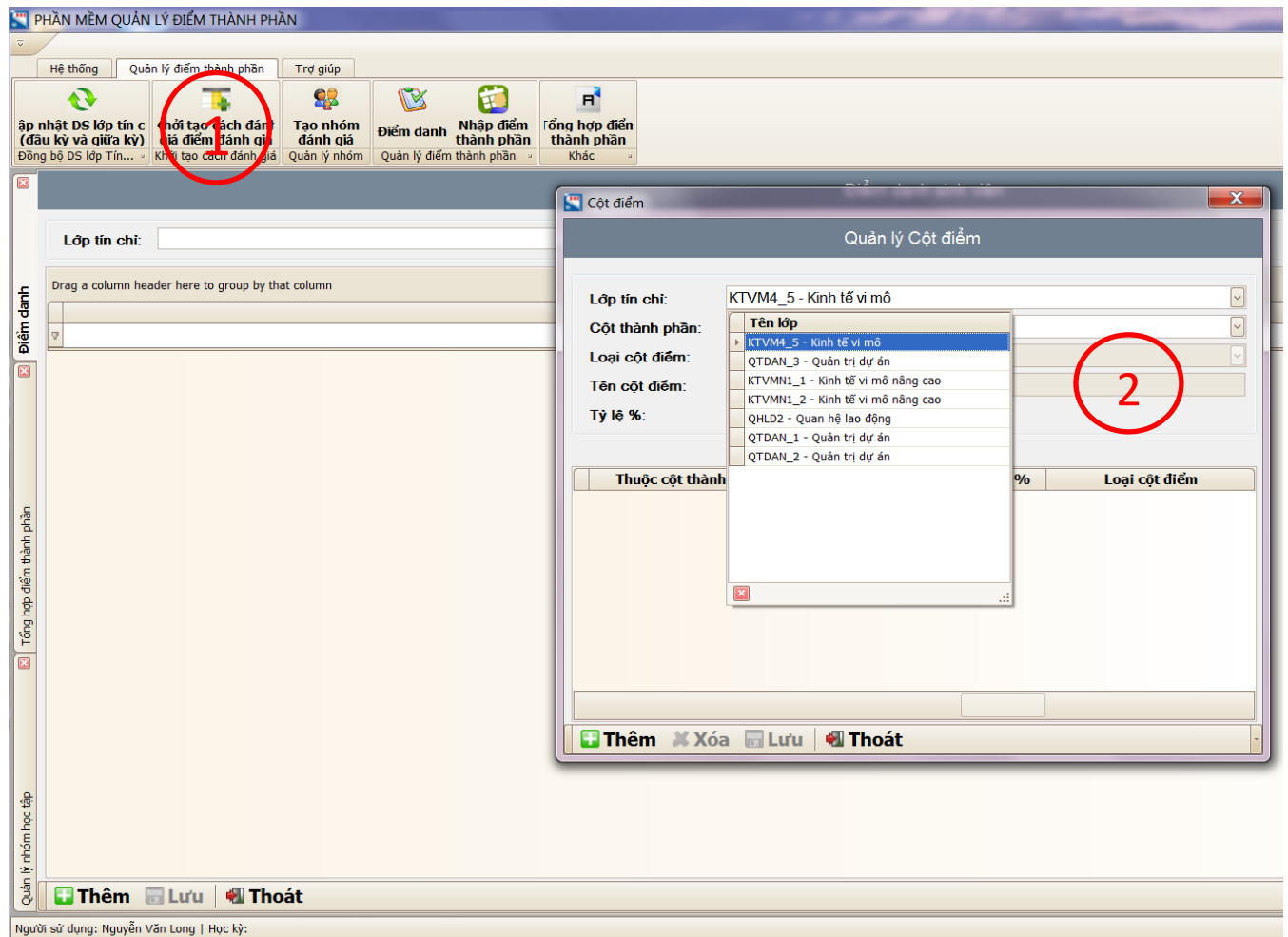
- Đồng bộ danh sách các học phần của học kỳ hiện tại (1)



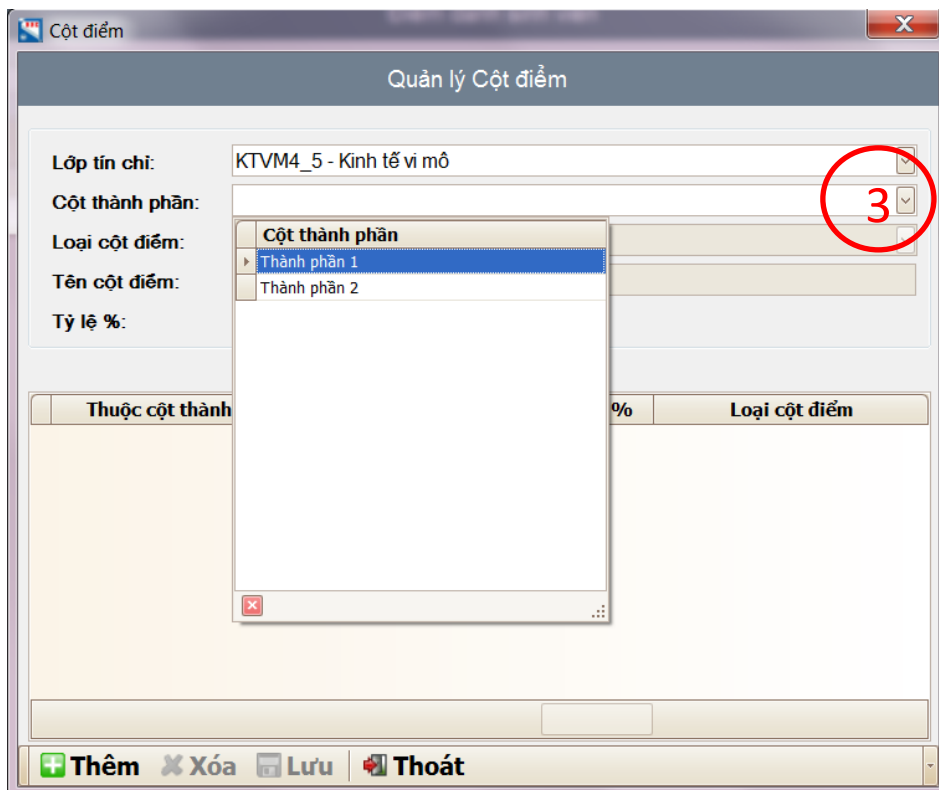
- Kết quả hoàn thành thao tác đồng bộ tại (2)
- Kích nút <OK> để kết thúc thao tác đồng bộ danh sách lớp

6. Khởi tạo cách đánh giá điểm:

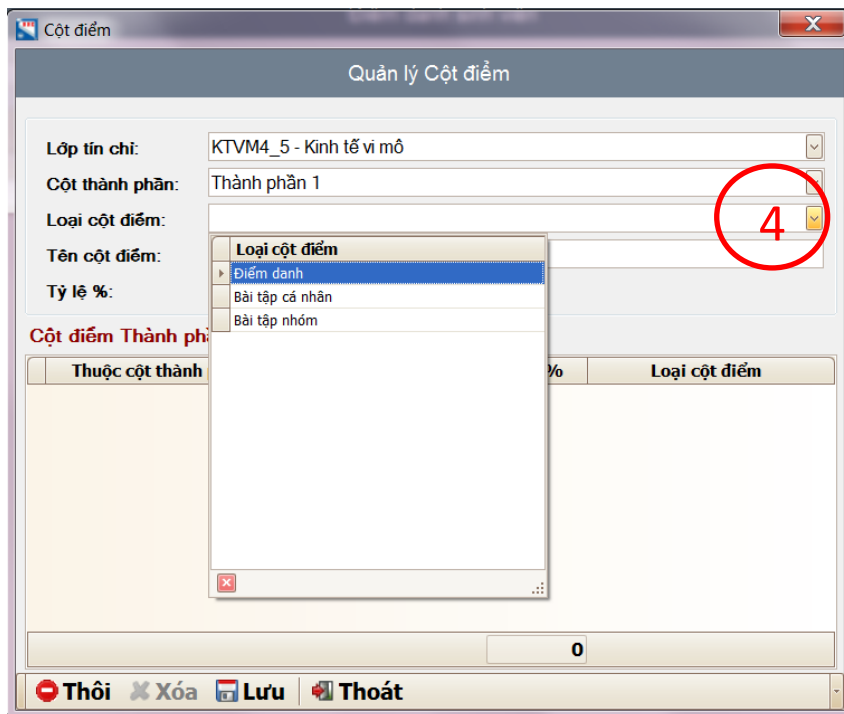
- Click khởi tạo cách đánh giá điểm, kích chọn nút (1)
- Chọn lớp trong cửa sổ Quản lý cột điểm(2)



- Chọn cột thành phần(3)



- Chọn loại cột điểm: Điểm danh, Bài tập cá nhân (cột điểm cá nhân), Bài tập nhóm(Cột điểm nhóm)(4)



Ví dụ: Thầy cô tạo cột điểm danh cho thành phần 1, có tỷ lệ là 30% của điểm thành phần 1(5). Mục A cho thầy cô thấy tỷ lệ phần trăm của cột điểm thành phần 1 còn thiếu.

100% -> chưa có cột điểm nào trong thành phần 1.

0% -> Thành phần 1 đã đủ các cột điểm nên thầy cô không thể tạo thêm cột điểm trong thành phần 1

Cột điểm

Quản lý Cột điểm

Lớp tin chỉ: KTVM4_5 - Kinh tế vi mô

Cột thành phần: Thành phần 1

Loại cột điểm: Điểm danh

Tên cột điểm: Điểm danh

Tỷ lệ %: 30

Cột điểm Thành phần 1 còn thiếu tỷ lệ: 100/100%

Thuộc cột thành phần	Tên cột điểm	Tỷ lệ %	Loại cột điểm
----------------------	--------------	---------	---------------

0

Thôi Xóa **Lưu** Thoát

- Lưu cột điểm(6)

Cột điểm

Quản lý Cột điểm

Lớp tin chỉ: KTVM4_5 - Kinh tế vi mô

Cột thành phần: Thành phần 1

Loại cột điểm:

Tên cột điểm:

Tỷ lệ %: 70

Cột điểm Thành phần 1 còn thiếu tỷ lệ: 70/100%

Thuộc cột thành phần	Tên cột điểm	Tỷ lệ %	Loại cột điểm
Thành phần 1	Điểm danh	30	Điểm danh

30

Thêm Xóa Lưu Thoát

Cột điểm

Quản lý Cột điểm

Lớp tin chỉ:

KTVM4_5 - Kinh tế vi mô

Cột thành phần:

Thành phần 1

Loại cột điểm:

Bài tập nhóm

Tên cột điểm:

Xemina

Tỷ lệ %:

70

Cột điểm Thành phần 1 còn thiếu tỷ lệ: 70/100%

Thuộc cột thành phần	Tên cột điểm	Tỷ lệ %	Loại cột điểm
Thành phần 1	Điểm danh	30	Điểm danh

30

Thôi

Xóa

Lưu

Thoát

Sau khi lưu cột điểm, thì tổng phần trăm của điểm thành phần 1 còn lại: 70/100%.

Nếu quý thầy cô muốn tạo thêm cột điểm thì click vào nút Thêm (7) và lặp lại từ bước 3 đến bước 6, hoặc thoát khỏi cửa sổ (8)

7. Chỉnh sửa/Xóa cột điểm:

Cột điểm X

Quản lý Cột điểm

Lớp tin chỉ:

Cột thành phần:

Loại cột điểm: **2**

Tên cột điểm:

Tỷ lệ %:

Cột điểm Thành phần 1 đã đủ tỷ lệ: 100/100%

Thuộc cột thành phần	Tên cột điểm	Tỷ lệ %	Loại cột điểm
Thành phần 1	Điểm danh	30	Điểm danh
Thành phần 1	Xemina 1	70	Bài tập nhóm

100

3 ⊖ Thôi ✖ Xóa 💾 Lưu 🚪 Thoát

Cột điểm X

Quản lý Cột điểm

Lớp tin chỉ:

Cột thành phần:

Loại cột điểm:

Tên cột điểm:

Tỷ lệ %:

Cột điểm Thành phần 1 còn thiếu tỷ lệ: 10/100%

Thuộc cột thành phần	Tên cột điểm	Tỷ lệ %	Loại cột điểm
Thành phần 1	Điểm danh	30	Điểm danh
Thành phần 1	Xemina	60	Bài tập nhóm

90

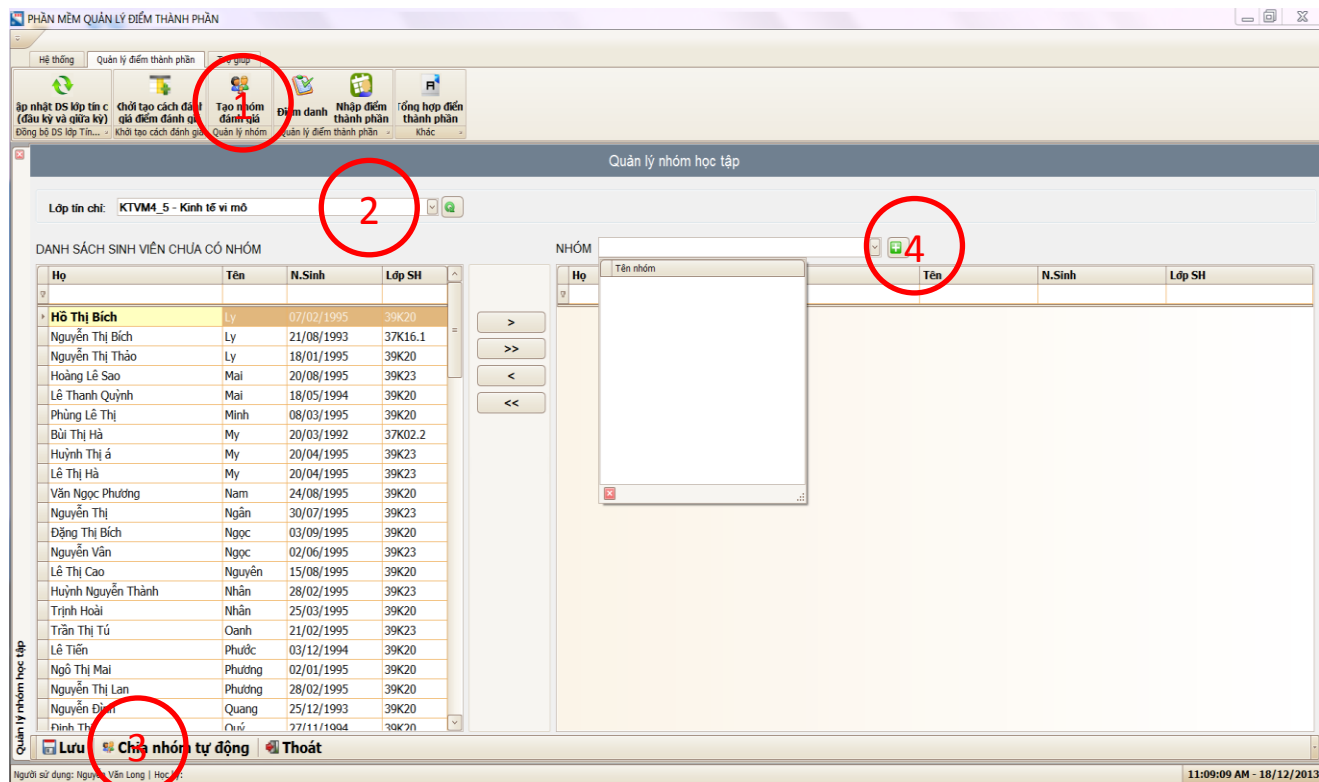
➕ Thêm ✖ Xóa 💾 Lưu 🚪 Thoát

- **Chỉnh sửa:** Thầy cô vui lòng nhấp đôi chuột trái lên cột điểm muốn chỉnh sửa(1), thông tin về cột điểm sẽ hiển thị ở phía trên(2). Sau khi hoàn thành việc chỉnh sửa chọn lưu(3)
- **Xóa:** Chọn cột điểm sau đó click nút Xóa.

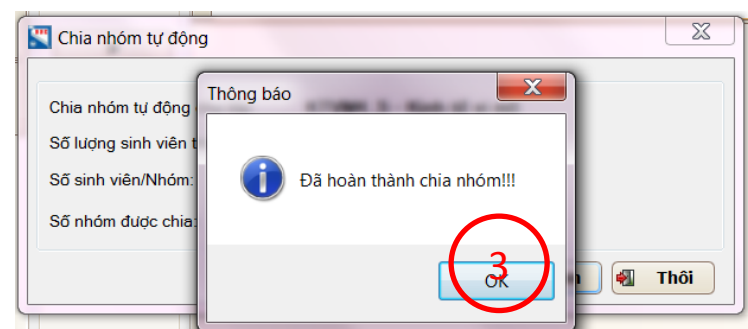
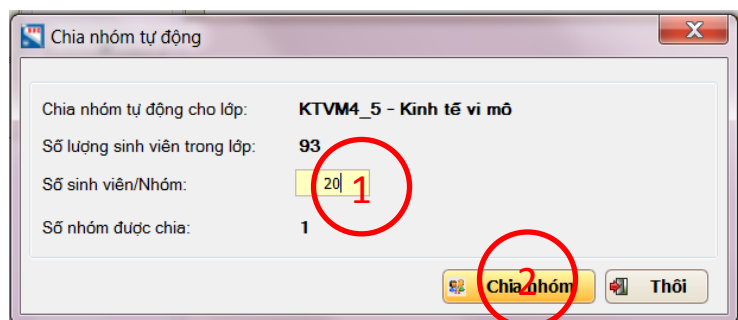
8. Tạo nhóm học tập:

- Click vào biểu tượng tạo nhóm đánh giá(1)

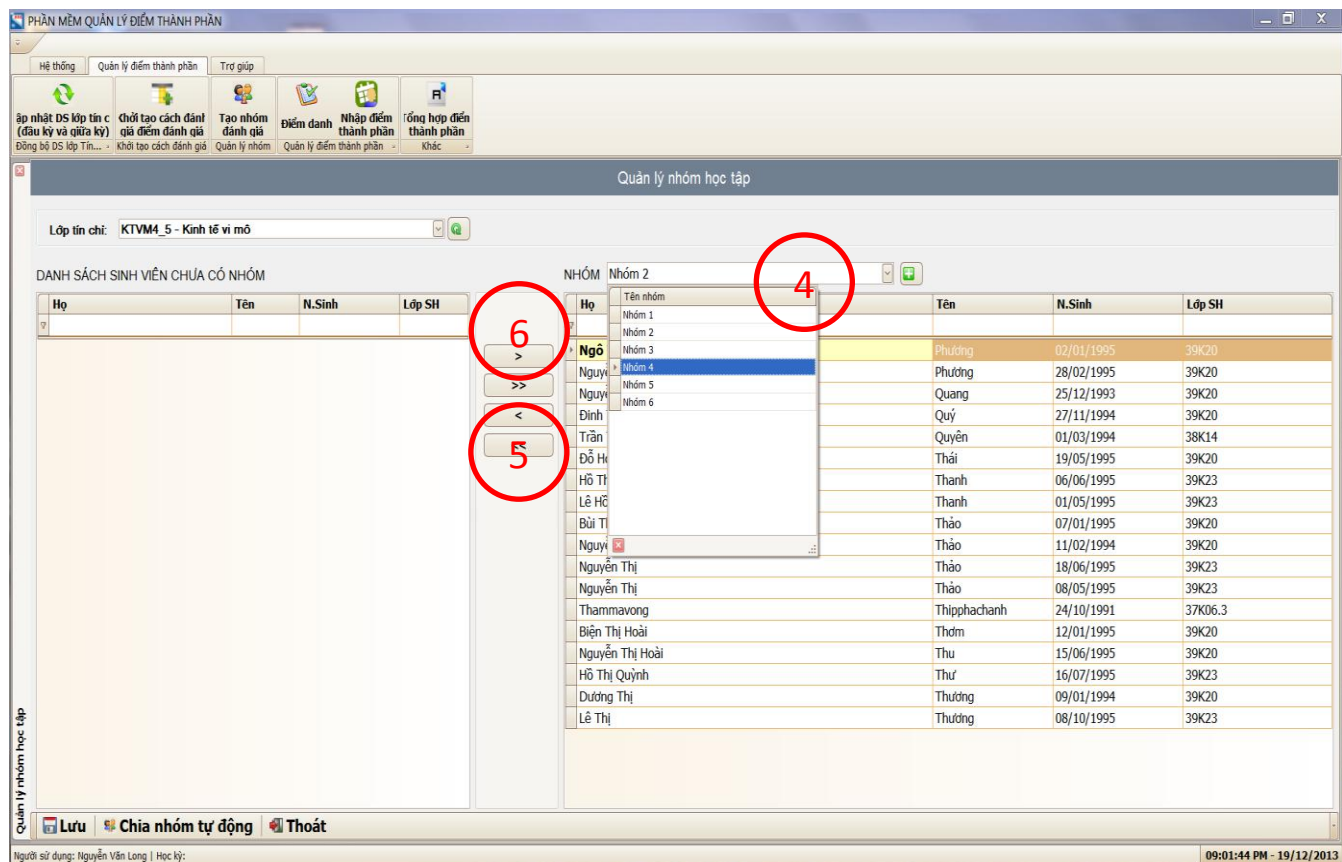
- Chọn lớp tin chỉ(2)
- Chương trình cung cấp cho thầy cô hai cách chia nhóm: Chia tự động (3) hoặc chia thủ công (4)



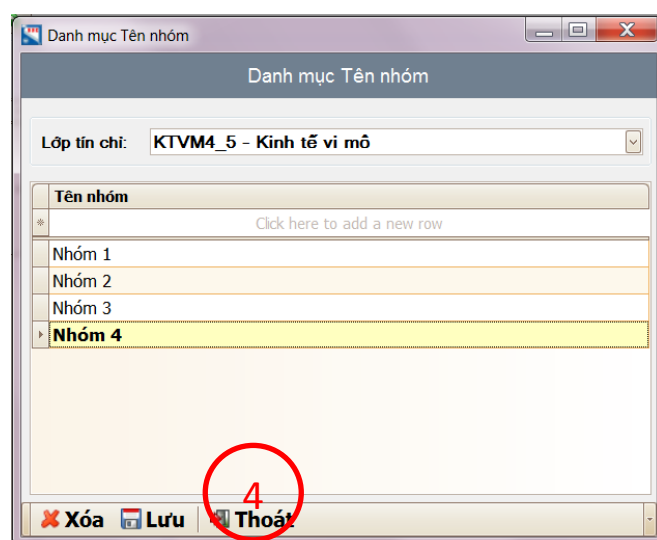
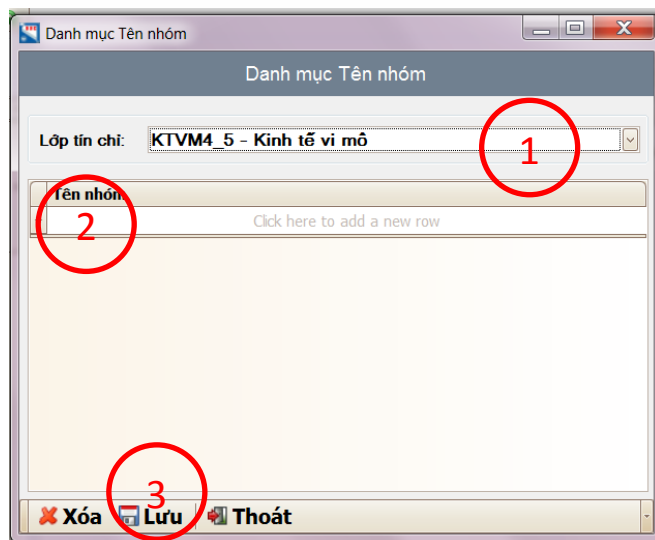
➤ Chia tự động:



- Chọn số lượng sv trong 1 nhóm (1) -> Click chia nhóm(2)
- Kiểm tra lại số lượng trong mỗi nhóm. Có thể điều chỉnh nếu cần thiết.(4,5,6)

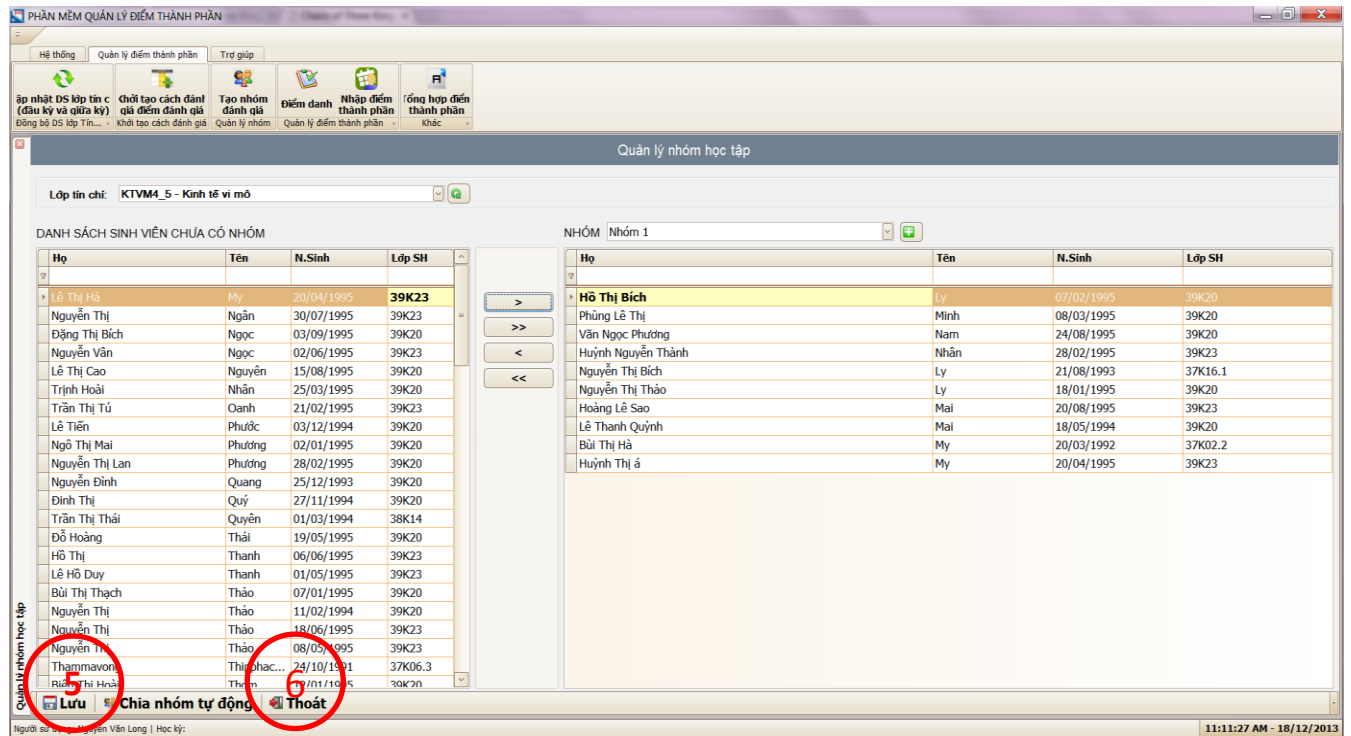


➤ Chia nhóm thủ công:



- Chọn lớp để tạo nhóm học tập(1)
- Tạo nhóm học tập bằng cách nhập thông tin vào ô (2)
- Lưu lại các nhóm học tập (3)
- Sau khi tạo danh mục nhóm kích nút (4)
- Chọn một sinh viên vào nhóm, kích nút > (5)
- Hủy một sinh viên ra khỏi nhóm, kích nút <

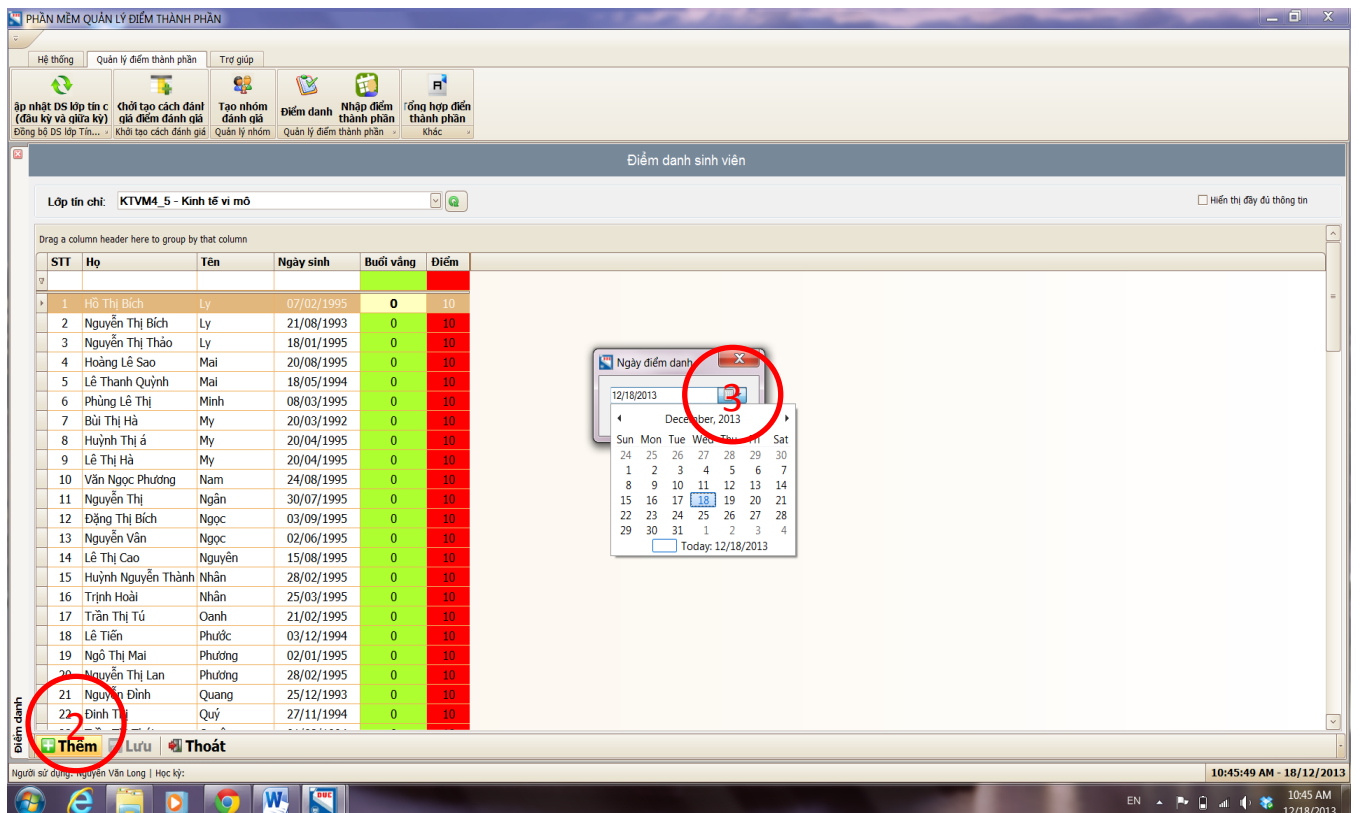
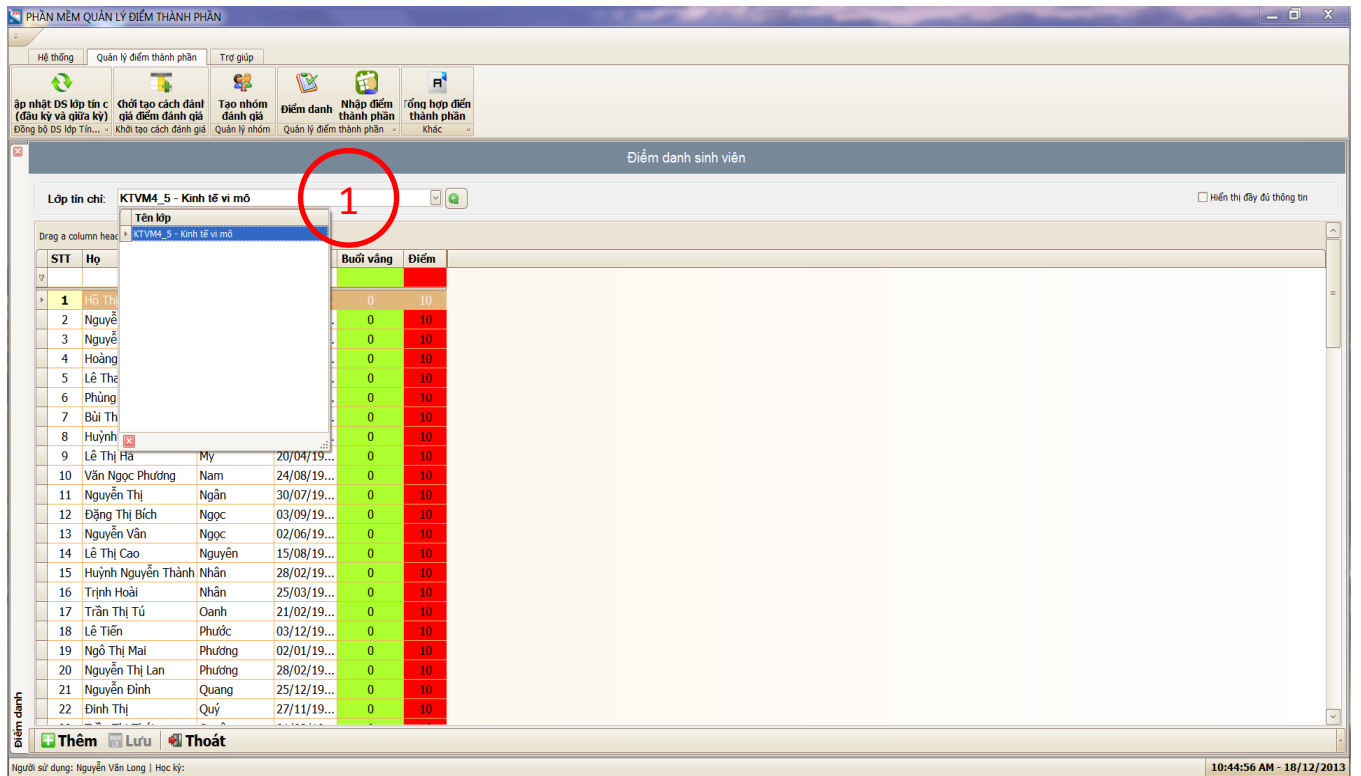
- Chọn tất cả sinh viên vào nhóm kích nút >>
- Hủy tất cả sinh viên ra khỏi nhóm, kích nút <<



- Kích nút <Lưu> để hoàn thành việc thiết lập nhóm

9. Điểm danh:

- Chọn lớp (1)
- Thêm ngày điểm danh (2),(3)
- Điểm danh SV vắng (4),(5)



PHẦN MỀM QUẢN LÝ ĐIỂM THÀNH PHẦN

Hệ thống Quản lý điểm thành phần Trợ giúp

Điểm danh sinh viên

Lớp tin chỉ: KTYM4_5 - Kinh tế vi mô

Drag a column header here to group by that column

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Buổi vắng	Điểm	18/12/2013
1	Hồ Thị Bích	Ly	07/02/1995	1	9	✓ 4
2	Nguyễn Thị Bích	Ly	21/08/1993	0	10	
3	Nguyễn Thị Thảo	Ly	18/01/1995	0	10	
4	Hoàng Lê Sao	Mai	20/08/1995	0	10	
5	Lê Thanh Quỳnh	Mai	18/05/1994	1	9	✓
6	Phùng Lê Thị	Minh	08/03/1995	0	10	
7	Bùi Thị Hà	My	20/03/1992	0	10	
8	Huỳnh Thị á	My	20/04/1995	0	10	
9	Lê Thị Hà	My	20/04/1995	0	10	
10	Văn Ngọc Phương	Nam	24/08/1...	0	10	✓
11	Nguyễn Thị	Ngân	30/07/1995	0	10	
12	Đặng Thị Bích	Ngọc	03/09/1995	1	9	✓
13	Nguyễn Văn	Ngọc	02/06/1995	0	10	
14	Lê Thị Cao	Nguyễn	15/08/1995	0	10	
15	Huỳnh Nguyễn Thành	Nhân	28/02/1995	0	10	
16	Trịnh Hoài	Nhân	25/03/1995	0	10	
17	Trần Thị Tú	Oanh	21/02/1995	0	10	
18	Lê Tiến	Phước	03/12/1994	0	10	
19	Ngô Thị Mai	Phương	02/01/1995	0	10	
20	Nguyễn Thị Lan	Phương	28/02/1995	0	10	
21	Nguyễn Đình	Quang	25/12/1993	0	10	
22	Đinh Thị	Quý	27/11/1994	0	10	

Điểm danh

Người sử dụng: Nguyễn Văn Long | Học kỳ:

10:59:24 AM - 18/12/2013

PHẦN MỀM QUẢN LÝ ĐIỂM THÀNH PHẦN

Hệ thống Quản lý điểm thành phần Trợ giúp

Điểm danh sinh viên

Lớp tin chỉ: KTYM4_5 - Kinh tế vi mô

Drag a column header here to group by that column

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Buổi vắng	Điểm	18/12/2013	19/12/2013
1	Hồ Thị Bích	Ly	07/02/1995	2	9	✓	✓ 5
2	Nguyễn Thị Bích	Ly	21/08/1993	0	10		
3	Nguyễn Thị Thảo	Ly	18/01/1995	0	10		
4	Hoàng Lê Sao	Mai	20/08/1995	0	10		
5	Lê Thanh Quỳnh	Mai	18/05/1994	1	10	✓	
6	Phùng Lê Thị	Minh	08/03/1995	0	10		
7	Bùi Thị Hà	My	20/03/1992	0	10		
8	Huỳnh Thị á	My	20/04/1995	0	10		
9	Lê Thị Hà	My	20/04/1995	0	10		
10	Văn Ngọc Phương	Nam	24/08/1995	2	9	✓	✓
11	Nguyễn Thị	Ngân	30/07/1995	0	10		
12	Đặng Thị Bích	Ngọc	03/09/1995	1	10	✓	
13	Nguyễn Văn	Ngọc	02/06/1995	0	10		
14	Lê Thị Cao	Nguyễn	15/08/1995	0	10		
15	Huỳnh Nguyễn Thành	Nhân	28/02/1995	0	10		
16	Trịnh Hoài	Nhân	25/03/1995	0	10		
17	Trần Thị Tú	Oanh	21/02/1995	0	10		
18	Lê Tiến	Phước	03/12/1...	0	10		✓
19	Ngô Thị Mai	Phương	02/01/1995	0	10		
20	Nguyễn Thị Lan	Phương	28/02/1995	0	10		
21	Nguyễn Đình	Quang	25/12/1993	0	10		
22	Đinh Thị	Quý	27/11/1994	0	10		

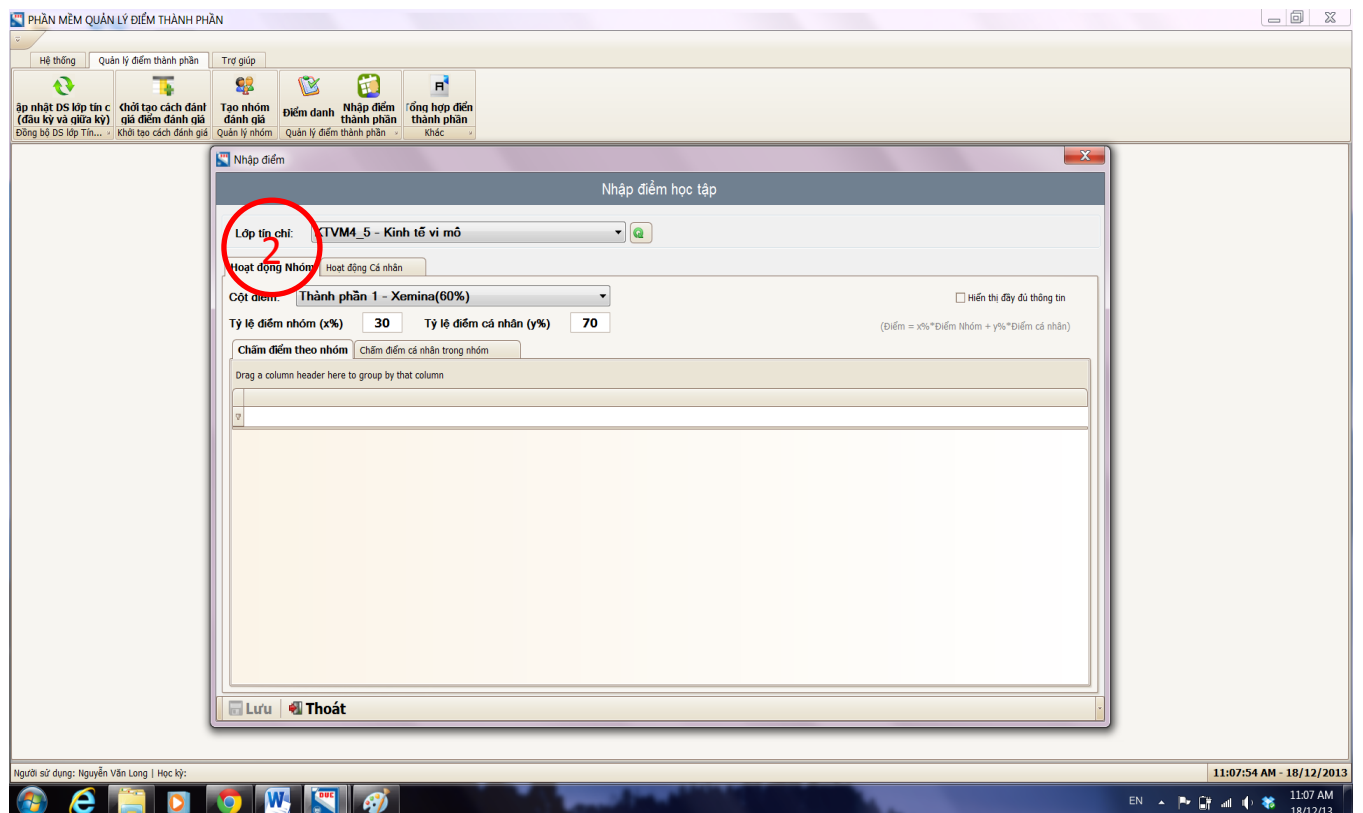
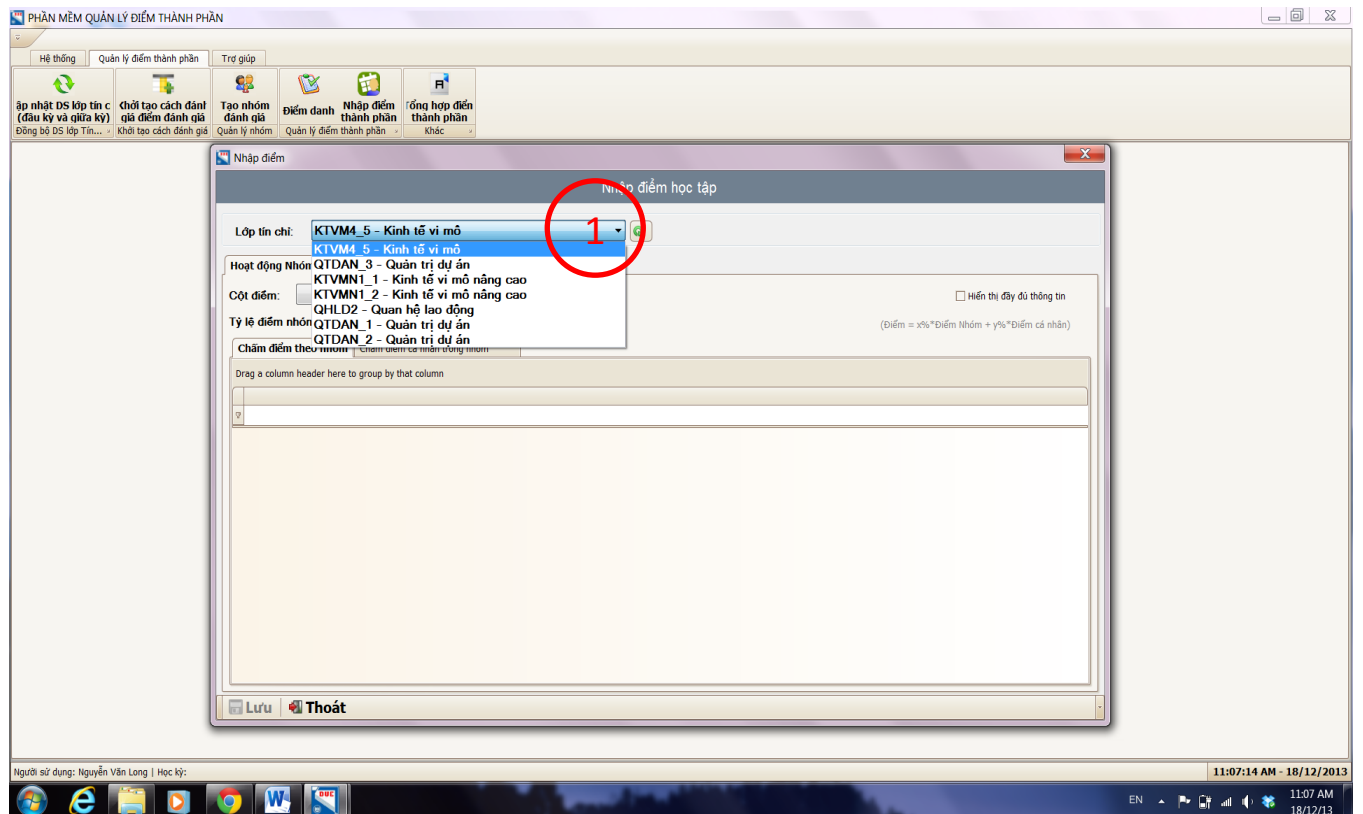
Điểm danh

Người sử dụng: Nguyễn Văn Long | Học kỳ:

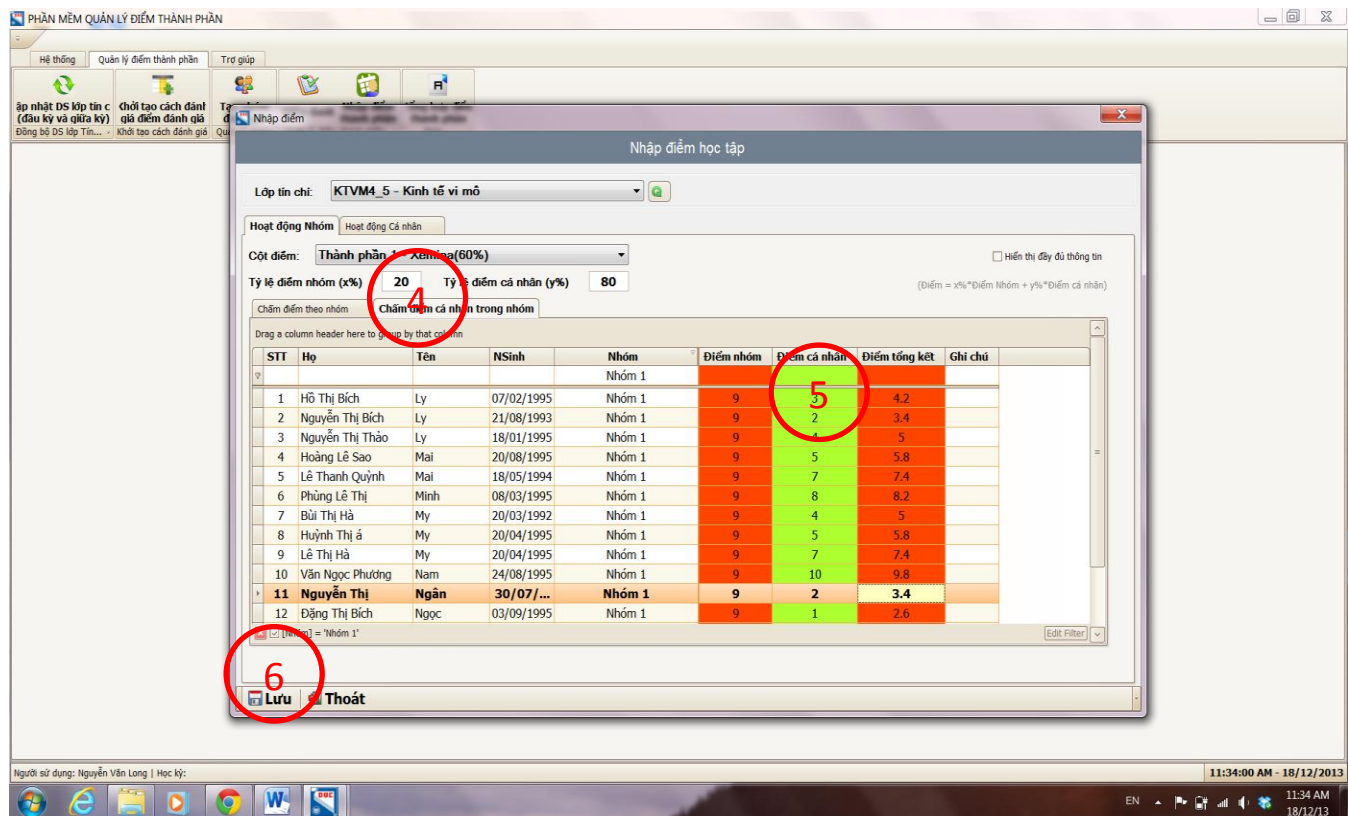
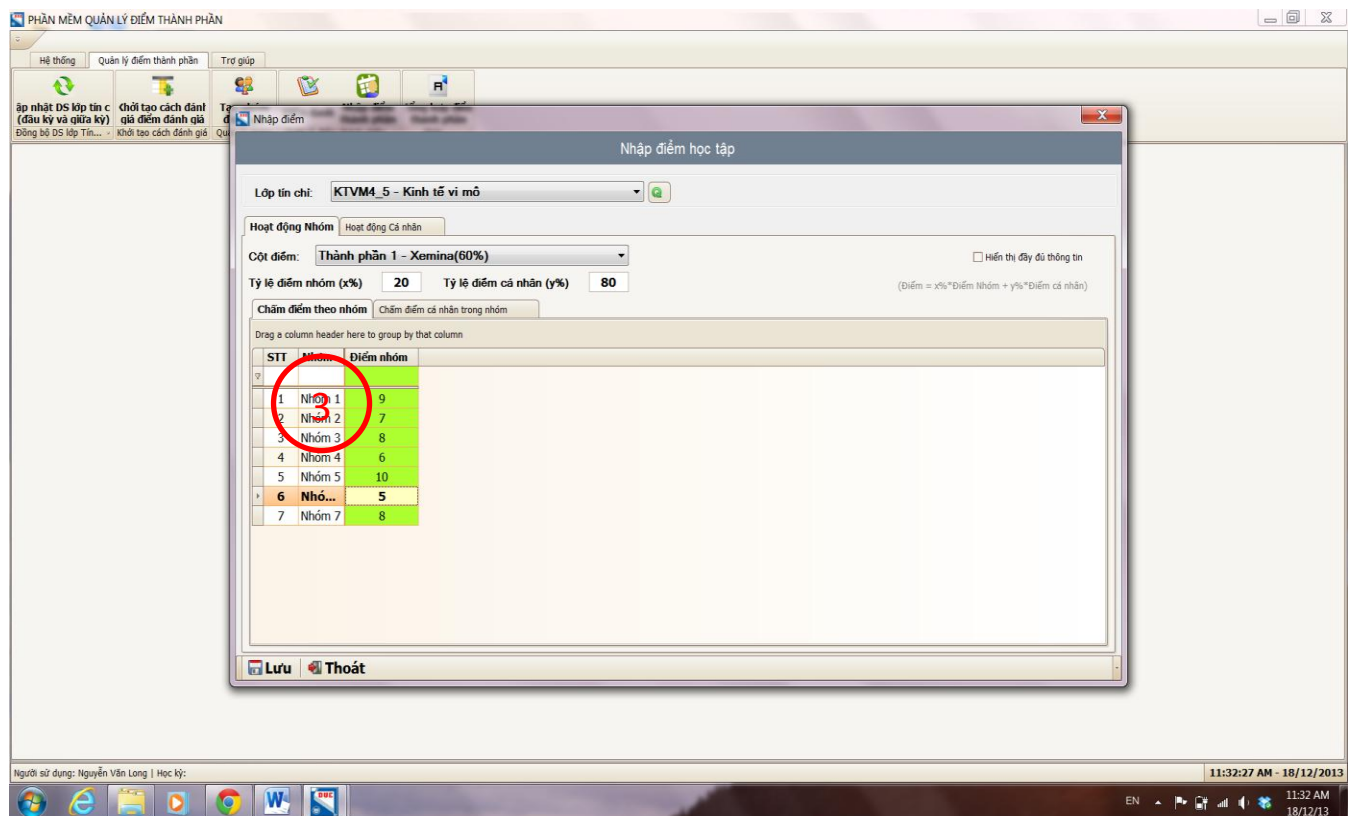
11:02:33 AM - 18/12/2013

10. Nhập điểm học tập:

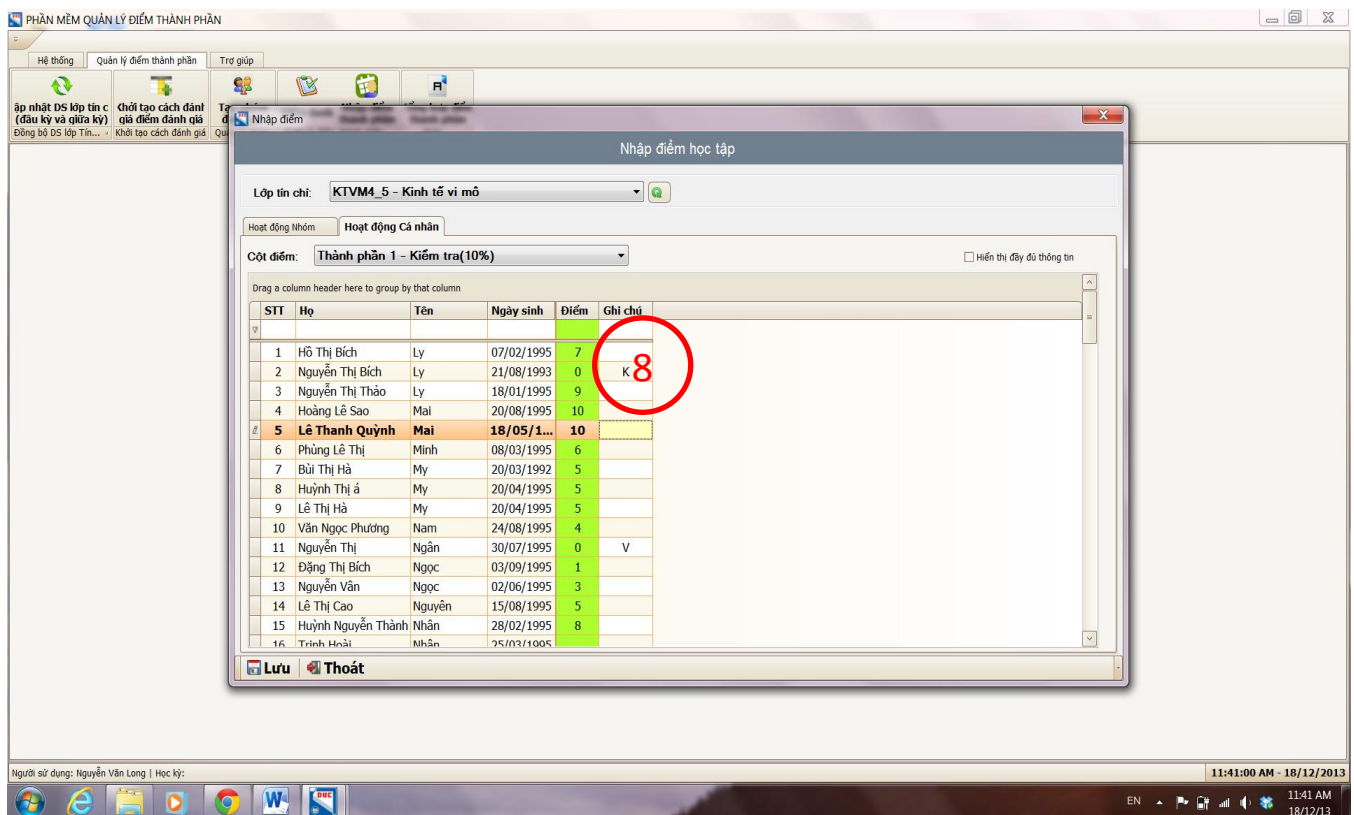
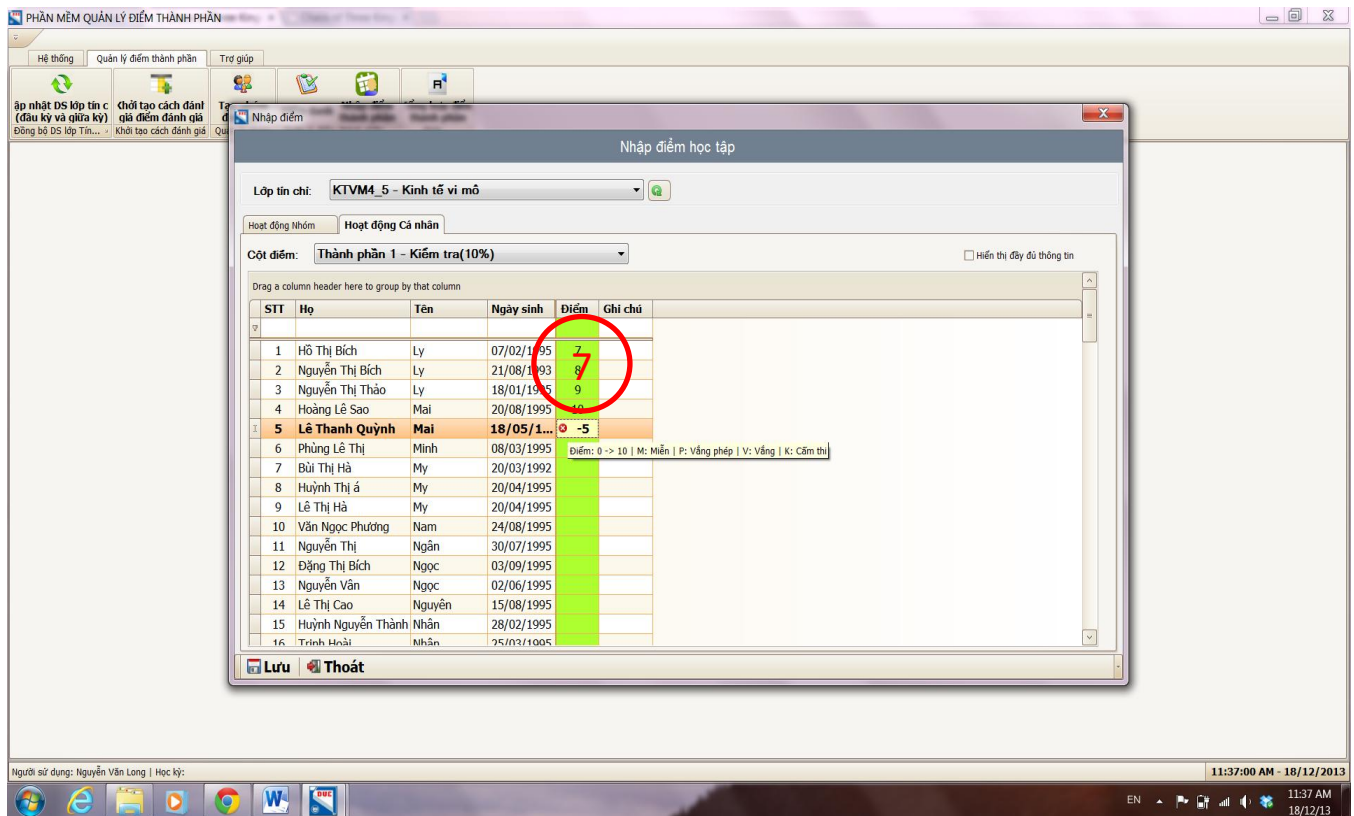
- Chọn lớp để nhập điểm học tập (1)
- Chọn loại hoạt động (cá nhân, nhóm) để nhập(2)
- Nhập điểm cho cột điểm đã chọn



- Nhập điểm cho nhóm(3)
- Sau đó nhập điểm cho cá nhân trong nhóm(4),(5)
- Lưu điểm vào cơ sở dữ liệu tại máy tính cá nhân (6)



- Nhập điểm cá nhân (7)
- Ghi chú nếu cần thiết(8) . Lưu ý: Ghi chú chỉ chấp nhận một số ký tự đặc biệt: M -> Miễn, P: Vắng phép, K -> cấm thi.



11. Kiểm tra điểm tổng kết

- Chọn lớp học tập để xem điểm tổng kết(1)
- Lưu kết quả điểm thành phần lên máy chủ(2). Chỉ lưu điểm lên máy chủ khi đã hoàn tất các điểm thành phần 1, 2 của lớp tín chỉ đó.

PHẦN MỀM QUẢN LÝ ĐIỂM THÀNH PHẦN

Hệ thống | Quản lý điểm thành phần | Trợ giúp

Cập nhật DS lớp tin chỉ (đầu kỳ và giữa kỳ) | Khởi tạo cách đánh giá điểm đánh giá | Tạo nhóm đánh giá | Điểm danh | Nhập điểm thành phần | Tổng hợp điểm thành phần

Tổng hợp điểm thành phần

Lớp tin chỉ: KTVM4_5 - Kinh tế vi mô 1 2 LƯU ĐIỂM LÊN MÁY CHỦ

☐ Hiện thị đầy đủ thông tin

STT	Họ	Thông tin sinh viên		Cột điểm Thành phần 1			Cột điểm Thành phần 2		
		Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Điểm danh(60%)	BTN(40%)	Tổng kết	BTN(80%)	Tổng kết
1	Phan Văn Tuấn	Anh	21/07/1994	39K20	9	8	8.6	5	4
2	Vân Thị Quỳnh	Anh	16/08/1995	39K23	9	8	8.6	5	4
3	Nguyễn Văn Minh	Cang	04/08/1995	39K20	9	8	8.6	5	4
4	Đinh Thị Kim	Châm	28/06/1994	39K20	9	8	8.6	5	4
5	Nguyễn Thị	Đào	17/05/1994	39K20	10	8	9.2	5	4
6	Hồ Thị	Diễm	18/07/1995	39K23	9	8	8.6	5	4
7	Trương Nữ Hồng	Diễm	10/10/1995	39K23	10	8	9.2	5	4
8	Nguyễn Thị Bích	Dung	01/08/1995	39K20	10	8	9.2	5	4
9	Võ Thị	Duyên	16/06/1995	39K23	10	8	9.2	5	4
10	Lê Thị	Duyệt	22/02/1995	39K23	10	8	9.2	5	4
11	Phạm Nguyễn Hà	Giang	12/04/1995	39K23	10	7	8.8	7	5.6
12	Võ Thị Trường	Giang	06/04/1995	39K23	10	7	8.8	7	5.6
13	Chơ Rùm Thị Thu	Hà	09/10/1993	39K20	10	7	8.8	7	5.6
14	Nguyễn Thị Thu	Hằng	02/01/1995	39K23	10	7	8.8	7	5.6
15	Trịnh Thị Thúy	Hằng	14/07/1995	39K20	10	7	8.8	7	5.6
16	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	18/06/1995	39K23	10	7	8.8	7	5.6
17	Trần Thị	Hạnh	09/02/1994	39K23	10	7	8.8	7	5.6
18	Nguyễn Thị Như	Hào	16/07/1995	39K20	10	7	8.8	7	5.6
19	Zơ Răm Mỹ	Hậu	14/09/1994	39K20	10	7	8.8	7	5.6
20	Đào Thị Thu	Hiên	30/08/1995	39K23	10	7	8.8	7	5.6
21	Hoàng Thị Thanh	Hiên	22/02/1995	39K23	10	8	9.2	8	6.4
22	Lê Thị Thanh	Hiên	08/02/1995	39K20	10	8	9.2	8	6.4
23	Nguyễn Thị Thanh	Hiên	09/01/1995	39K23	10	8	9.2	8	6.4
24	Nguyễn Thị	Hoà	16/06/1995	39K23	10	8	9.2	8	6.4

3 Xem và In bảng điểm | Thoát

Người sử dụng: Nguyễn Văn Long | 09:08:13 PM - 23/12/2013

CHÚ Ý:

- Quý Thầy (Cô) phải hoàn thành việc nhập điểm trước khi thực hiện thao tác 'LƯU ĐIỂM LÊN MÁY CHỦ'
- Sau khi thực hiện thao tác 'LƯU ĐIỂM LÊN MÁY CHỦ', hệ thống sẽ tự động 'KHÓA' việc nhập điểm và công bố điểm giữa kỳ cho Sinh viên
- Quý Thầy (cô) sẽ không được sửa điểm
- Sau khi 'LƯU ĐIỂM LÊN MÁY CHỦ', quý Thầy (Cô) nên đăng nhập vào trang <http://daotao.due.edu.vn> để kiểm tra kết quả nhập điểm giữa kỳ vào mục nhập điểm

- Xem và In bảng điểm (3)

Preview

File View Background

09:19:10

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học phần: Kinh tế vi mô Lớp học phần: KTVM4_5
Giảng viên: Nguyễn Văn Long Học kỳ: Kỳ 1 năm học 2013-2014

STT	Lớp	Họ tên	Tên	Ngày sinh	Điểm TP 1	Điểm TP 2	Ghi chú
1	39K20	Phan Văn Tuấn	Anh	21/07/1994	8.6	4	
2	39K23	Vân Thị Quỳnh	Anh	16/08/1995	8.6	4	
3	39K20	Nguyễn Văn Minh	Cang	04/08/1995	8.6	4	
4	39K20	Đinh Thị Kim	Châm	28/06/1994	8.6	4	